

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: **265/2020/HSST**

Ngày: 21/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hiếu

Bà Phùng Thị Khanh

-Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Phương Anh – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Ông Đặng Hoài An – Kiểm sát viên

Ngày 21/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 238/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2020/QĐXXST-HS ngày 01/12/2020, đối với bị cáo :

Trương Thị P, sinh năm 1964; ĐKKHKT: Thôn N, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông Trương Văn Th (đã chết) và bà Lại Thị C (đã chết); Chồng là Đặng Đình T và có 03 con (con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1990); Tiền sự: Không; Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 07/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (bản án hình sự sơ thẩm số 121/2017/HSST).

- Ngày 25/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản chiếm đoạt 700.000 đồng, chấp hành xong hình phạt từ ngày 21/6/2020.

Bị bắt phạm tội quả tang từ ngày 30/8/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại

Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Bùi Văn M, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện O, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 ngày 30/8/2020, Trương Thị P một mình thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực chợ L thuộc phường M, quận Đ thành phố Hà Nội với mục đích xem có ai sơ hở về thì trộm cắp tài sản. Khi đến chợ L, P phát hiện thấy anh Bùi Văn M, trú tại: Xóm Chợ, Thôn Đ, xã V, huyện O, thành phố Hà Nội là người bán hàng hoa quả tại chợ L, đeo túi đựng tiền trước bụng không kéo khóa, để lộ tiền ra ngoài. P quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, P tiến gần đến chỗ anh Bùi Văn M, lợi dụng lúc anh Minh không để ý, P đứng áp sát người anh Minh và dùng tay thò vào túi của anh Minh lấy một tập tiền có tổng số tiền là 5.950.000 đồng (*Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng; 17 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 15 tờ mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, loại polime đều là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, khi chưa kịp cất vào người thì anh Minh phát hiện, hô hoán mọi người xung quanh bắt quả tang. Lúc này, do bức xúc về hành vi tộm cắp tài sản của P, một số người có mặt tại hiện trường dùng tay đánh vào vùng mặt của P sau đó bắt giữ Trương Thị P đưa về trụ sở Công an phường Đồng Mai. Công an phường Đồng Mai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

****Vật chứng thu giữ, gồm:***

- 02(hai) tờ, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, loại polime mệnh giá 500.000 đồng;
- 17(mười bảy) tờ, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, loại polime mệnh giá 200.000 đồng;
- 15(mười năm) tờ, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, loại polime mệnh giá 100.000 đồng;
- 01(một) tờ, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, loại polime mệnh giá 50.000đ.

Tổng số tiền là 5.950.000 đồng (*Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) (VNĐ).

Tại bản cáo trạng số 236/2020/HSST ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Trương Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin tòa xem xét giảm hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Thị P từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo

phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 30/8/2020, tại khu vực bán hoa quả nằm trong chợ L , phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội, bị cáo Trương Thị P đã lén lút chiếm đoạt số tiền 5.950.000 đồng của anh Bùi Văn M để trong túi anh Minh đựng tiền đeo phía trước bụng.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi ngay trả người bị hại; bị cáo là người không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội lại tiếp tục phạm tội cùng loại thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Lỗi phạm tội này xác định là “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3].*Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại anh Bùi Văn M đã nhận lại tài sản. Anh Minh không có yêu cầu bồi thường gì khác nên tòa không xét.

[4].*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi phát hiện bị cáo lấy trộm tiền anh Minh đã hô hoán, do bức xúc hành vi của bị cáo nên một số người có mặt tại hiện trường đã dung tay đánh vào mặt bị cáo, sau đó đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Đồng Mai. Đối với thương tích của bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích của bị cáo P nhưng bị cáo P có đơn từ chối giám định và thời điểm

xảy ra phạm tội do trời tối nên không xác định cụ thể được ai đánh bị cáo nên không có căn cứ để điều tra xử lý

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Thị P 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 30/8/2020.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an, VKS quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam – Công an quận HĐ
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh